

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 24-01-2024
V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Quang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Uyên và ông Võ Chùm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thục Uyên, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 26/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc “*Xin ly hôn*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Lê Cao Trọng N, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khu phố 5, đường Nguyễn Công Trứ, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/ *Bị đơn:* Phạm Anh NN (Phạm, NN Anh), sinh năm 1978; Quốc tịch: Mỹ; Địa chỉ hiện nay: 1016 Nevada Way, Boulder City, NV 89005, Hoa Kỳ; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong hồ sơ, ông Lê Cao Trọng N trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Lê Cao Trọng N và bị đơn Phạm Anh NN tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên vào năm 2014. Sau khi kết hôn, bà Phạm Anh NN sống và làm việc tại Hoa Kỳ, ông N sống ở Việt Nam. Hai vợ chồng không còn liên lạc với nhau gần 5 năm. Nay tình cảm không còn, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn Lê Cao Trọng N xin ly hôn với bị đơn Phạm Anh NN.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Bị đơn Phạm Anh NN có đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn có đăng ký kết hôn ngày 05/11/2014 tại Phú Yên, sau đó bị đơn về Hoa Kỳ và hai bên không có gặp gỡ.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Hiện nay do bị đơn bận công việc tại Hoa Kỳ nên bị đơn không thể tham gia phiên tòa xét xử được và yêu cầu ly hôn vắng mặt.

Nguyên đơn, bị đơn đều xin vắng mặt nên tòa không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Cao Trọng N xin ly hôn bà Phạm Anh NN, hiện tại bà Phạm Anh NN đang sinh sống tại 1016 Nevada Way, Boulder City, NV 89005, Hoa Kỳ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Lê Cao Trọng N và bà Phạm Anh NN đều có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 207, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa không tiến hành hòa giải được và tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Cao Trọng N và bà Phạm Anh NN tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên, theo giấy chứng nhận kết hôn số 137/2014, quyền số 01/2013 ngày 07/11/2014 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng không liên lạc với nhau nhiều năm liên tục, bà Phạm Anh NN sống ở Hoa Kỳ còn ông N sống ở Việt Nam. Xét thấy hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên nguyên đơn xin ly hôn là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Lê Cao Trọng N được ly hôn với bị đơn Phạm Anh NN.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản và nợ: Không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Ông Lê Cao Trọng N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 123 và 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 207, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Lê Cao Trọng N được ly hôn với bị đơn Phạm Anh NN (Phạm, NN Anh).

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Nguyên đơn Lê Cao Trọng N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 03617 ngày 12/10/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh PY;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Quang